

CÔNG BÁO

NUỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

MỤC LỤC

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

29-1-1976 — Nghị quyết số 19 — CP về chấn chỉnh tờ chức sản xuất, đưa quản lý kinh tế vào nền nếp và cải tiến một bước, tạo điều kiện và đòi hỏi mỗi xí nghiệp, mỗi người lao động thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước năm 1976.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

NGHỊ QUYẾT số 19-CP ngày 29-1-1976
về chấn chỉnh tờ chức sản xuất,
đưa quản lý kinh tế vào nền nếp và
cải tiến một bước, tạo điều kiện và
đòi hỏi mỗi xí nghiệp, mỗi người
lao động thực hiện tốt kế hoạch
Nhà nước năm 1976.

I

Năm 1976, cả nước bước vào kế hoạch 5 năm 1976 — 1980 với những nhiệm vụ mới, phải đáp ứng những yêu cầu to lớn và phức tạp hơn trước nhiều.

Tình hình và nhiệm vụ mới đòi hỏi nhanh chóng đưa quản lý kinh tế vào nền nếp và cải tiến một bước, bảo đảm thực hiện tốt kế hoạch Nhà nước năm 1976. Sự chuyển biến tốt phải

thể hiện ngay trong những tháng đầu năm, cả bộ máy quản lý chuyên đồng bộ và thông suốt.

Theo nghị quyết của các Hội nghị lần thứ 20 và lần thứ 22 của trung ương Đảng, phương hướng cơ bản của việc cải tiến quản lý kinh tế là :

— Về **tờ chức sản xuất** : Phải xóa bỏ sự phân tán, không đồng bộ, mất cân đối trong tờ chức sản xuất, xây dựng cơ cấu tờ chức mới của nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

— Về **cơ chế quản lý** : Phải xóa bỏ lối hành chính cung cấp, thực hiện phương thức quản lý xã hội chủ nghĩa, lấy kế hoạch Nhà nước làm trung tâm, thực sự thi hành chế độ hạch toán kinh tế.

— Về **tổ chức quản lý** : Phải tẩy trừ bệnh quan liêu, cửa quyền, khắc phục tình trạng kém kỹ luật, kém trách nhiệm, xây dựng bộ máy quản lý và chế độ công tác của nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

Trang

9 06668927

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuViенPhapLuat.com

LawSoft

Thực hiện phương hướng trên đây, trong năm 1976 phải đưa quản lý kinh tế vào nền nếp và có cải tiến một bước, đồng thời phải nghiên cứu, làm thử, tạo điều kiện để xây dựng từng bước hệ thống quản lý kinh tế mới.

Trước mắt, phải tiến hành những việc rất thiết thực, vừa cấp bách, vừa cơ bản, dồn sức của toàn bộ máy quản lý thực hiện sự chuyên biến tại cơ sở, từ yêu cầu của cơ sở mà phát hiện và giải quyết các vấn đề ở các cấp trên, để rồi lại trở về phục vụ tốt cho cơ sở.

Những vấn đề chủ yếu phải giải quyết là :

Đối với xí nghiệp và người lao động :

1. Chấn chỉnh tổ chức sản xuất, cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm, bảo đảm cân đối giữa nhiệm vụ kế hoạch với những phương tiện vật chất và kỹ thuật của xí nghiệp ;

2. Chấn chỉnh tổ chức lao động, củng cố kỷ luật lao động, tạo điều kiện và đòi hỏi người lao động làm việc có năng suất cao hơn ;

3. Cải thiện một bước đời sống của người lao động ; thực hiện thù lao công bằng, hợp lý theo nguyên tắc phân phối theo lao động ;

4. Mở rộng quyền chủ động của xí nghiệp trong sản xuất và kinh doanh, phát triển các quan hệ trực tiếp giữa các xí nghiệp.

Đối với bộ máy quản lý các ngành, các cấp :

1. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thủ trưởng, chế độ trách nhiệm cá nhân, tăng cường kỷ luật Nhà nước, chống quan liêu giấy tờ, thủ tục rườm rà, phiền phức, xa quẩn chúng, thoát ly cơ sở. Hướng mọi hoạt động về cơ sở, thiết thực phục vụ cho cơ sở và cho người lao động. Phát huy hợp tác xã hội chủ nghĩa, khắc phục bệnh bẩn vị, cục bộ.

2. Giải quyết một bước vấn đề cán bộ, sắp xếp lại một số cán bộ không đủ năng lực đảm đương nhiệm vụ, mở lối bồi dưỡng về quản lý kinh tế cho cán bộ. Qua việc phục vụ các đơn vị cơ sở mà thử thách và chọn lọc cán bộ tốt.

II

Để thực hiện những yêu cầu trên, Hội đồng Chính phủ quyết định những việc cần làm trong năm 1976 như sau.

A. TẠO ĐIỀU KIỆN CHO XÍ NGHIỆP VÀ ĐÒI HỎI XÍ NGHIỆP HOÀN THÀNH TỐT KẾ HOẠCH

1. Cung ứng và vận chuyển vật tư.

a) Công việc của các cấp trên của xí nghiệp :

— Thi hành các biện pháp cần thiết để bảo đảm nguồn cung ứng vật tư cho các xí nghiệp, như : chỉ đạo các tổ chức cung ứng, các xí nghiệp nắm lại lực lượng tồn kho hiện nay ; thông báo kịp thời cho các xí nghiệp biết số vật tư út đọng ; quyết định điều vật tư từ nơi thừa sang nơi thiếu ; đôn đốc việc nhập vật tư ; đầy mạnh thu mua vật tư trong nước. Trước mắt, phải báo ngay cho xí nghiệp biết số vật tư chắc có để xí nghiệp xây dựng kế hoạch quý I vững chắc.

— Trong hợp đồng cung ứng vật tư phải có điều khoản về vận tải, cơ quan vận tải ký trong hợp đồng bên cạnh cơ quan cung ứng. Chấm dứt việc buộc xí nghiệp mua vật tư phải tự lo vận chuyển và đi xa chờ vật tư về. Bộ Giao thông vận tải và các tổ chức vận tải phải bảo đảm cung ứng vật tư đến tận xí nghiệp hoặc đến khu vực gần nhất do xí nghiệp yêu cầu, trước hết đối với những vật tư chính, trên những đường chính.

Nói chung về công tác cung ứng vật tư (ký hợp đồng, giao nhận, bốc dỡ, thanh toán cước phí, v.v...), phải thi hành nghiêm chỉnh chỉ thị số 124-TTg ngày 3-5-1972 của Thủ tướng Chính phủ.

— Các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm soát lại ngay và sửa đổi các thủ tục giấy tờ về cung ứng vật tư, bãi bỏ những thủ tục phiền phí gây khó khăn, chậm trễ.

Đối với các loại vật tư do Nhà nước thống nhất quản lý, xí nghiệp trực tiếp giao dịch với tổ chức cung ứng để ký kết hợp đồng trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước ; các tổ chức cung ứng vật tư và tổ chức vận chuyển phải bảo đảm cho xí nghiệp có đủ vật tư theo chỉ tiêu phân phối. Nghiêm trị những việc làm cửa quyền, tham nhũng.

Đối với những loại vật tư Nhà nước không thống nhất quản lý, xí nghiệp được ký hợp đồng trực tiếp với người cung ứng theo giá cả hai bên thỏa thuận.

— Trong quý I năm 1976, [Bộ Điện] và than cài tiến ngay việc cung ứng điện, và cùng Bộ Giao thông vận tải thực hiện việc cung ứng và vận chuyển than cho các xí nghiệp, chấm dứt

tình trạng cung cấp điện quá thất thường ở một số nơi và bắt xí nghiệp tự vận chuyển than.

— Cách giao kế hoạch cho các tờ chức vận tải phải ghi chi tiêu cụ thể về vận chuyển theo số lượng và thời gian đối với từng loại hàng trên từng tuyến đường.

— Bộ Vật tư và các cơ quan cung ứng vật tư kiêm tra ngay và điều chỉnh một bước mạng lưới các trạm, các kho hàng, tăng thêm kho, bổ sung cán bộ kỹ thuật cho các kho, kiềm kê và điều phối vật tư đúng tại kho, đưa các trạm, các kho hàng đến gần các xí nghiệp tiêu dùng vật tư.

— Chuyển các tờ chức cung ứng vật tư hiện nay của các Bộ quản lý sản xuất về cho các liên hiệp xí nghiệp hoặc công ty đã hình thành, trừ trường hợp cá biệt sẽ được Hội đồng Chính phủ xét định. Việc chuyển các tờ chức trên phải làm tích cực nhưng vững chắc, không đe ánh hưởng xấu đến hoạt động của các xí nghiệp.

— Các Bộ quản lý sản xuất chỉ đạo các xí nghiệp xây dựng lại định mức tiêu hao vật tư, định mức dự trữ vật tư có căn cứ khoa học, hủy bỏ những định mức lạc hậu. Kiểm tra nghiêm ngặt các xí nghiệp thực hiện các định mức.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Soát lại ngay vật tư của xí nghiệp, chủ động cân đối vật tư với nhiệm vụ kế hoạch, bằng cách khai thác mọi nguồn vật tư hiện có, ký kết các hợp đồng với cơ quan cung ứng vật tư.

Ngoài những loại vật tư do Nhà nước thống nhất quản lý, các xí nghiệp được phép liên hệ trực tiếp với nhau để nhượng cho nhau những vật tư và phế liệu, phế phẩm không cần dùng, theo đúng những thủ tục tài chính và kế toán của Nhà nước.

— Kiểm tra và chấn chỉnh ngay các kho vật tư của xí nghiệp, chấn chỉnh việc bảo quản và sử dụng vật tư trong xí nghiệp. Ngăn chặn và nghiêm trị những việc lãng phí, lấy cắp vật tư.

— Cải tiến và thực hiện nghiêm chỉnh các định mức tiêu dùng và định mức dự trữ từng loại vật tư. Hạch toán chặt chẽ việc sử dụng vật tư trong sản xuất. Khuyến khích tiết kiệm vật tư trên cơ sở bảo đảm chất lượng sản phẩm.

2. Hoàn chỉnh một bước dây chuyền sản xuất, sử dụng tốt công suất của thiết bị, máy móc.

a) Công việc của các cấp trên:

— Bộ trưởng các Bộ quản lý sản xuất quyết định điều động các thiết bị, phụ tùng từ xí

nghiệp thừa sang xí nghiệp thiểu (giữa xí nghiệp trung ương với nhau), nhượng lại thiết bị, phụ tùng thừa cho các cơ sở quốc doanh địa phương và báo cho Bộ Tài chính biết. Các Bộ chủ quản cùng Bộ Tài chính quyết định thanh lý những máy móc hư hỏng, quyết định một số đầu tư bù sung, kẽ cả nhập thiết bị lẻ, phụ tùng, dụng cụ để dây chuyền sản xuất của từng xí nghiệp được đồng bộ hơn và tương ứng với nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước.

— Bộ trưởng các Bộ quản lý sản xuất quyết định những định mức sử dụng công suất thiết bị, máy móc mà xí nghiệp không có quyền quyết định; chỉ đạo, giúp đỡ xí nghiệp xây dựng các định mức sử dụng công suất thiết bị, máy móc trong xí nghiệp, hoàn chỉnh các quy trình công nghệ, quy phạm kỹ thuật; đôn đốc xí nghiệp thực hiện đúng đắn các định mức, quy trình quy phạm ấy.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Soát lại ngay thiết bị, phụ tùng của xí nghiệp, động viên mọi năng lực hiện có, kiểm nghị với cấp trên về bù sung, điều phối, thanh lý thiết bị, máy móc, làm cho đồng bộ hơn dây chuyền sản xuất của xí nghiệp.

— Xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh các định mức về sử dụng công suất thiết bị, máy móc và các quy định khác về quản lý kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

3. Cải tiến tờ chức lao động.

a) Công việc của các cấp trên:

— Quyết định điều phối lao động, nhất là lao động kỹ thuật, giữa nơi thừa và nơi thiếu;

— Quyết định các định mức lao động áp dụng chung cho nhiều xí nghiệp. Bộ Lao động được giao quyền yêu cầu Bộ chủ quản ra lệnh đình chỉ thực hiện những định mức lao động quá thấp, làm thiệt hại cho sản xuất và gây ra thu nhập không hợp lý giữa công nhân;

— Nghiệm thu sản phẩm chặt chẽ, trừ bỏ sự gián đối trong việc tính tiền công lao động;

— Bộ Lao động sớm ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về kỷ luật lao động.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Soát lại ngay và cân đối lực lượng lao động với nhiệm vụ kế hoạch của xí nghiệp, bảo đảm

trong dây chuyền sản xuất có vừa đủ số lao động cần thiết, biết nghề và có sức khỏe.

Cần thực hiện nghiêm chỉnh nghị quyết số 292-CP ngày 31-12-1974 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với số người dôi ra. Nếu cần vốn để tổ chức sản xuất các mặt hàng phụ thì được vay ngân hàng. Các tổ chức sản xuất phụ này được hạch toán riêng.

— Cải tiến và thực hiện nghiêm chỉnh các định mức lao động trong xí nghiệp. Tăng cường quản lý lao động, chấm dứt tình trạng buông lỏng kỷ luật, làm ăn tùy tiện, lười biếng.

— Tổ chức lao động chặt chẽ, chấn chỉnh các tổ, đội sản xuất. Nếu cần thêm lao động, phải có sự dự trù mới đề Nhà nước xét duyệt.

Trong việc tuyển lao động, xí nghiệp được áp dụng các hình thức làm theo hợp đồng có thời hạn cho từng việc, hợp đồng theo thời vụ.

— Chấn chỉnh bộ máy quản lý xí nghiệp, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, chế độ công tác của các phòng, ban, giám nhẹ biên chế, tăng hiệu lực quản lý. Các nhân viên của phòng, ban dôi ra thì đưa sang trực tiếp sản xuất, hoặc báo cáo cấp trên điều động cho nơi khác đang thiếu.

4. Tiêu thụ sản phẩm.

a) Công việc của các cấp trên:

— Ôn định chủng loại, quy cách và chất lượng mặt hàng, không thay đổi yêu cầu một cách tùy tiện.

— Kiểm tra chặt các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, quy định giá theo chất lượng đạt được. Hàng sản xuất giao cho mậu dịch hoặc tổ chức tiêu thụ phải có bao bì đúng quy cách theo quy định của Nhà nước và theo hợp đồng. Mậu dịch phải nhận hàng theo hợp đồng ký với xí nghiệp, giá tính theo phẩm cấp.

— Bộ Giao thông vận tải và các tổ chức vận tải phải bảo đảm chuyên chở sản phẩm hàng hóa cũng như bảo đảm vận chuyển vật tư kỹ thuật cho xí nghiệp theo kế hoạch và theo hợp đồng.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Soát lại ngay cân đối giữa kế hoạch sản xuất và kế hoạch tiêu thụ, ký các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm. Chỉ tiêu giá trị sản lượng hàng hóa thực hiện là một chỉ tiêu pháp lệnh trong kế hoạch năm 1976.

— Sản xuất với chất lượng tốt và đủ số lượng đã được giao, phấn đấu nâng cao chất lượng và mở rộng thêm những mặt hàng đáp ứng đúng yêu cầu của sản xuất và đời sống nhân dân.

— Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kiểm tra chất lượng sản phẩm.

— Đối với một số loại hàng (sẽ quy định cụ thể do sự thỏa thuận của Bộ chủ quản với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước), xí nghiệp sản xuất được liên hệ thẳng với xí nghiệp tiêu thụ, ký hợp đồng bán hàng, không qua trung gian.

— Đối với những hàng tiêu dùng ngoài hợp đồng ký với mậu dịch bán buôn, xí nghiệp được bán thẳng cho các tổ chức mậu dịch bán lẻ hoặc các hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tiêu thụ.

5. Soát lại và cân đối kế hoạch.

Qua việc thực hiện những biện pháp trên, các ngành và các xí nghiệp cần đổi kế hoạch quý I và kế hoạch năm 1976 của mình một cách tích cực và vững chắc. Xí nghiệp nào đạt và thực hiện kế hoạch vượt chi tiêu đã giao đầu năm của kế hoạch Nhà nước sẽ được thưởng.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện các chỉ tiêu pháp lệnh sau đây giao thêm cho xí nghiệp :

1. Sản lượng hàng hóa thực hiện ;
2. Công suất mới được đưa vào sử dụng ;
3. Sản lượng hàng hóa cung cấp cho xuất khẩu ;
4. Chất lượng sản phẩm.

B. CẢI TIẾN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ

1. Cải tiến một bước chế độ đầu tư.

a) Công việc của các cấp trên:

— Soát lại kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, đề ra ngoài kế hoạch những công trình chưa có thiết kế sơ bộ và khái toán.

— Thi hành chặt chẽ trình tự đã quyết định về xây dựng cơ bản, có cụ thể hóa thêm : tất cả các hạng mục công trình khi bắt đầu thi công đều phải có thiết kế và dự toán, có cân đối vật tư. Khi xét duyệt dự toán, phải có sự tham gia của ngân hàng kiến thiết. Đối với từng loại công trình, bên A, bên B và ngân hàng kiến

thiết tùy điều kiện cụ thể cùng nhau xác định tỷ lệ không được vượt quá dự toán. Trường hợp vượt quá mức quy định nói trên, ngân hàng kiến thiết cùng bên A và bên B tổ chức kiểm tra; nếu vượt mức không có lý do chính đáng thì không được thanh toán.

— Thi hành chế độ thanh toán xây dựng cơ bản cho từng công trình dựa vào sử dụng, bỏ lối thanh toán theo khối lượng dở dang và theo thực chi.

— Cải tiến một bước các định mức và đơn giá trong xây dựng cơ bản. Tổ chức tốt việc cân đối vật liệu xây dựng theo khu vực. Tổ chức vận tải vật liệu đến tại công trường theo giá ồn định.

— Ngân hàng Nhà nước cho các xí nghiệp vay vốn để xây dựng những công trình dưới hạn ngạch.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Các xí nghiệp xây lắp cũng như các xí nghiệp tự làm xây dựng cơ bản phải nghiêm chỉnh tuân thủ trình tự xây dựng cơ bản, theo đúng các định mức, đơn giá, tôn trọng các thủ tục về vay và thanh toán đối với ngân hàng, phản ứng tăng nhanh tốc độ thi công, bảo đảm chất lượng tốt, tập trung đưa những công trình trọng điểm sớm vào sản xuất.

— Mọi xí nghiệp được đầu tư thêm khi công trình đã xây lắp xong và qua một thời gian sản xuất thử (quy định cụ thể cho từng trường hợp), thì xí nghiệp phải nhận thêm nhiệm vụ, giao thêm sản phẩm và nộp thêm lợi nhuận cho Nhà nước, tương ứng với tài sản cố định được tăng lên. Chỉ tiêu đưa công suất mới vào sử dụng là một chỉ tiêu pháp lệnh trong năm 1976.

2. Cải tiến chế độ quản lý lao động và chế độ tiền lương.

a) Công việc của các cấp trên:

— Ban hành trong năm 1976 quy chế tuyển dụng, sử dụng và cho thôi việc trong các xí nghiệp quốc doanh, theo hướng đòi hỏi người lao động làm nghề gì phải có những hiểu biết lý thuyết và thực hành cẩn thiết về nghề ấy.

— Chấn chỉnh việc thi hành chế độ tiền lương nhằm xóa bỏ những điều trái nguyên tắc phân phối theo lao động. Sử dụng đích đáng khoản tiền dành để cải tiến chế độ tiền lương trong năm 1976, kết hợp với việc chấn chỉnh tổ chức

và quản lý lao động, phục vụ tốt đời sống (nhất là về ăn), phản ánh ổn định và giảm giá một số hàng tiêu dùng.

— Hướng dẫn các xí nghiệp thực hiện thường kíp thời hàng quý và cuối năm đối với những đơn vị hoàn thành vượt mức kế hoạch.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Mở rộng trả lương theo sản phẩm trên cơ sở chuẩn bị tốt sản xuất, chấn chỉnh tổ chức lao động, xây dựng định mức tiền tiến và tăng cường kiểm tra nghiệm thu sản phẩm.

— Thi hành nghiêm chỉnh quy chế tuyển dụng, sử dụng, nâng cấp, nâng bậc lương, thi hành kỷ luật và cho thôi việc.

— Thực hiện đúng đắn các chế độ tiền thưởng kíp thời ngay trong quá trình sản xuất, không phải dồn đến cuối năm thưởng một lần. Kiểm tra chặt chẽ việc xét thưởng để thực sự phát huy tác dụng đúng đắn của tiền thưởng.

3. Cải tiến một bước công tác tài chính, tín dụng, thanh toán đối với xí nghiệp.

a) Công việc của các cấp trên:

— Đầu năm 1976, Ủy ban Vật giá Nhà nước Bộ Tài chính cùng với các Bộ chủ quản soát lại giá thành hợp lý cho các xí nghiệp, xác định giá bán buôn xí nghiệp, giá bán buôn công nghiệp cho 2 năm 1976 — 1977, làm cơ sở xác định lợi nhuận xí nghiệp và thu quốc doanh ngay từ đầu năm.

— Trong năm 1976, cho thi hành chế độ phân phối lợi nhuận, trích lập 3 quỹ ở xí nghiệp (theo thông tư số 88-CP ngày 2-5-1972 của Hội đồng Chính phủ) trên cơ sở xí nghiệp xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch sản xuất — kỹ thuật — tài chính, có hạch toán thống kê và kế toán chặt chẽ.

— Chấn chỉnh ngay công tác cấp phát tài chính, công tác tín dụng và thanh toán, giải quyết kịp thời nhu cầu vốn cho xí nghiệp, rút ngắn thời gian thanh toán, giám đốc chặt chẽ hoạt động kinh doanh của xí nghiệp. Phải đơn giản thủ tục cho vay và xin rút tiền, bỏ những thủ tục rắc rối, phiền phức.

b) Công việc của xí nghiệp:

— Thống nhất kế toán, thống kê của xí nghiệp, từ khâu ghi chép ban đầu, bảo đảm hạch toán già thành chính xác. Thi hành nghiêm chỉnh chế độ kế toán trưởng.

9668927

LawSoft® Tel: +84-838456684 * www.ThuViensuat.com

— Triệt để tuân thủ các chính sách, chế độ, thề lè tài chính, ngân hàng của Nhà nước, không được làm bừa, làm ẩu,漫 khai, xoay xở, vay vốn không có lý do chính đáng hoặc chiếm dụng vốn của các đơn vị bạn.

C. CẢI THIỆN 'MỘT BƯỚC ĐỔI SỐNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

a) Công việc của các cấp trên :

1. Về ăn, cơ quan thương nghiệp phải thi hành đúng các mức cung cấp theo quy định của Nhà nước về số lượng, chất lượng và thời gian. Tò chục tốt trong năm 1976 bữa ăn giữa ca cho người lao động, làm từng bước, vững chắc, trước hết đối với ca ba, và những ngành lao động nặng nhọc, độc hại, rồi theo khả năng mà mở rộng. Dần dần công nghiệp hóa việc chế biến, ra sức cải tiến công tác phân phối để bảo đảm lương thực, thực phẩm thực sự đến tay người lao động.

Chấn chỉnh ngay cách làm việc của các cửa hàng ăn uống, cửa hàng lương thực và thực phẩm của mậu dịch quốc doanh, từ chất lượng hàng, giờ giấc bán, vệ sinh, cho đến thái độ phục vụ khách hàng. Phát huy sự kiềm tra của quần chúng đối với các tò chục phục vụ. Nghiêm trị các trường hợp tham ô, cửa quyền.

Mậu dịch quốc doanh phải đưa cửa hàng đến các khu tập thể phục vụ công nhân.

2. Về ở, trong tình hình nhà ở còn quá thiếu, phải giải quyết có trọng điểm, nhằm những già đình hiện đang quá chật chội. Kiểm tra cụ thể việc phân phối nhà ở cho công bằng, chấm dứt tình trạng móc ngoặc, hối lộ. Nếu xí nghiệp có khả năng xây dựng nhà ở cho công nhân, viên chức của mình, thì cho xây dựng. Các cơ quan có trách nhiệm phải tạo điều kiện dễ dàng cho xí nghiệp : địa điểm, mặt bằng, thiết kế, vật liệu xây dựng. Các xí nghiệp phải tuân thủ đầy đủ các chế độ và thủ tục về cấp đất và xây dựng nhà ở.

3. Về an toàn lao động, phải gấp rút cải thiện ngay điều kiện lao động tại một số xí nghiệp

hiện nay tình hình bảo hộ lao động quá kém. Phải trang bị cho người lao động những trang phục và dụng cụ bảo đảm an toàn lao động, đúng như chế độ Nhà nước đã ban hành. Nghiêm trị những vụ đe xẩy ra tai nạn lao động do thiếu trách nhiệm của người quản lý. Chú ý vệ sinh công nghiệp.

4. Về di lại, đồng thời với việc hạ giá vé đi ô-tô tháng cho cán bộ, công nhân, viên chức, ngành giao thông vận tải phải tăng thêm phương tiện vận chuyển trong những giờ cao điểm, khi đi làm và khi từ xí nghiệp, cơ quan tan tầm trở về nhà. Phải chấm dứt tệ nạn người lái xe móc ngoặc, đòi biểu xén, v.v... Cho các xí nghiệp có điều kiện được mua xe vận tải để chờ công nhân đi làm.

5. Ra sức cải tiến thêm một bước hoạt động của các nhà giữ trẻ, nhà mẫu giáo đúng hệ thống giáo dục, tích cực mở thêm một số nhà giữ trẻ và nhà mẫu giáo ở các khu công nghiệp và ở khu dân cư của những xí nghiệp lớn.

6. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ khám bệnh định kỳ, chế độ điều dưỡng và chế độ chữa bệnh cho công nhân. Ngành y tế phải tò chục khám bệnh kịp thời, tăng số giường điều trị và điều dưỡng cho công nhân, tăng cường giáo dục tinh thần và thái độ cho cán bộ y tế phục vụ công nhân. Ngành thương nghiệp bảo đảm cung cấp đủ lương thực, thực phẩm theo chế độ cho các viện điều trị, điều dưỡng công nhân.

b) Công việc của xí nghiệp :

1. Thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ về tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi tập thể và phân phối hàng hóa, v.v... Thực hiện sự kiềm tra của giám đốc, của công đoàn và của quần chúng để bảo đảm công bằng, chống tệ nạn ăn bớt, tham ô.

2. Trong phạm vi lực lượng của xí nghiệp, tự tò chục cải thiện đời sống cho công nhân, vận động anh chị em tăng gia sản xuất và tự xây cất, sửa sang nhà ở, vườn tre, nhà mẫu giáo, câu lạc bộ của xí nghiệp...

3. Thực hiện đầy đủ công tác vệ sinh phòng bệnh, chế độ tiêm chủng phòng dịch, xây đủ

hố xí, nhà tắm, nhà vệ sinh kinh nguyệt cho nữ công nhân.

Vận động công nhân thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

**D. THỰC HIỆN NGHIÊM CHỈNH
NGHỊ QUYẾT 23 CỦA TRUNG ƯƠNG,
CHẨN CHỈNH MỘT BƯỚC CHẾ ĐỘ
CÔNG TÁC CỦA BỘ MÁY QUẢN LÝ.
SẮP XẾP HỢP LÝ VÀ BỒI DƯỠNG CÁN BỘ**

Để hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước năm 1976 và thi hành có kết quả nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ, phải làm đúng những điều rất quan trọng mà nghị quyết 23 của Trung ương Đảng đã vạch rõ :

« Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước là nhân tố quyết định hiệu quả quản lý của Nhà nước. Mặt khác, Nhà nước vững mạnh, hoạt động có hiệu lực cũng là điều kiện quyết định để bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ chính trị do Đảng đề ra, để tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội ».

« Các tổ chức cơ sở Đảng ở cơ quan phải tích cực đấu tranh chống chủ nghĩa quan liêu. Từng cơ quan của Đảng, của Nhà nước và các đoàn thể từ trung ương trở xuống, cần chủ động tìm ra và sửa chữa những điều không hợp lý gây ra sự chậm trễ trong công việc và sự xa cách giữa cấp trên và cấp dưới, giữa lãnh đạo và quần chúng. »

« Việc thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về công tác cán bộ, nhanh chóng tạo ra sự chuyển biến mới trong đội ngũ cán bộ là một nhiệm vụ quan trọng vào bậc nhất của mỗi cấp ủy Đảng, mỗi cơ quan Nhà nước và mỗi cán bộ lãnh đạo. Mọi hiện tượng lơ là, chậm chạp phải được phê phán nghiêm khắc ».

Ở xí nghiệp, « sự lãnh đạo của tổ chức Đảng phải nhằm bảo đảm thấu suốt đường lối chính sách của Đảng trong mọi hoạt động của xí nghiệp, phát huy quyền lực và năng lực quản lý của giám đốc, thực hiện đúng đắn chế độ công nhân tham gia quản lý ; giáo dục và động viên đảng viên, công nhân, viên chức chấp hành đúng các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước và các nhiệm vụ của xí nghiệp ».

Việc xây dựng Đảng, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên hiện nay trong các xí nghiệp và cơ quan thuộc kinh tế quốc doanh tiến hành gắn liền với phong trào cách mạng của quần chúng phẩn đấu thực hiện kế hoạch năm 1976 và thi hành nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ.

Các cơ quan Nhà nước phải làm tốt những điểm sau đây :

1. Ban hành trong năm 1976 văn bản của Nhà nước về chế độ thủ trưởng quản lý xí nghiệp, quản lý các cơ quan, và thực hiện nghiêm chỉnh chế độ đó.

2. Xác định và thực hiện chế độ trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công nhân. Xử phạt nghiêm khắc những người phạm lỗi về vô trách nhiệm, về quan liêu, cửa quyền, về tham ô, móc ngoặc.

3. Thay đổi một số cán bộ rõ ràng là không đủ năng lực, cản trở cho công việc. Chuyển một bộ phận cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật về cơ sở.

4. Mở những lớp bồi dưỡng ngắn hạn như kiều tập huấn, với nội dung đưa quản lý vào nền nếp và cải tiến một bước, cho giám đốc xí nghiệp và cho cán bộ quản lý các cấp.

5. Thi hành đúng chế độ quản lý quá trình thực hiện kế hoạch, như Hội đồng Chính phủ đã quy định : giám đốc nắm tình hình từng ca, bộ trưởng và chủ tịch tỉnh nắm tình hình 3 ngày một, trên những chỉ tiêu chủ yếu. Thường vụ Hội đồng Chính phủ nắm tình hình hàng tuần của một số ngành, một số cơ sở, một số việc trọng tâm.

Thủ trưởng các Bộ và cơ quan cấp trên phải thực hiện chế độ đến tận cơ sở, làm việc tại chỗ để kiểm tra và giải quyết công việc cho cơ sở, dành vào đó ít nhất là một phần ba thời gian.

6. Tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động.

— Ký kết và thực hiện hợp đồng tập thể ở xí nghiệp, đẩy mạnh việc thực hiện nghị quyết số 46-CP ở các ngành, các cấp, tổ chức phong

trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1976.

— Kết hợp việc kiểm tra và thanh tra của cơ quan Nhà nước với kiểm tra của quần chúng. Xử lý nghiêm minh và tuyên bố rõ cho quần chúng biết kết quả xử lý những vụ vi phạm quyền dân chủ của công nhân, những hành động của quyền, móc ngoặc, tham ô, lăng phí.

— Các cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế của Nhà nước phải soát lại các chế độ, thủ tục, giấy tờ, tem phiếu... giảm bớt phiền phức và đỡ mất thời giờ cho dân. Loại bỏ những thủ tục quá phức tạp, rườm rà chi tạo cơ hội cho những kẻ không tốt lạm dụng chức quyền để tham ô và gò ép nhân dân.

Công đoàn trong xí nghiệp cần hướng mạnh hơn nữa hoạt động của mình vào việc động viên, tổ chức, giáo dục công nhân, viên chức đầy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm; cộng tác với giám đốc tăng cường quản lý lao động, nâng cao kỷ luật lao động, xây dựng và thực hiện nghiêm chỉnh các định mức, kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng tiêu cực trong lao động, sản xuất, phê phán và xóa bỏ lối kìm định mức, định những định mức quá thấp. Công đoàn cần hướng dẫn công nhân tiến hành chế độ quần chúng kiểm tra đối với công tác hạch toán kinh tế trong xí nghiệp, đối với việc thi hành luật pháp và các chế độ của Nhà nước trong xí nghiệp. Công đoàn thiết thực chăm lo đời sống của công nhân, viên chức.

Đoàn thành niên lao động Hồ Chí Minh trong xí nghiệp cần mở rộng phong trào lao động tình nguyện vượt mức kế hoạch trong thanh niên, vận động toàn thể đoàn viên, thanh niên và các tổ sản xuất thanh niên đăng ký thi đua tình nguyện vượt mức kế hoạch Nhà nước và thi hành tốt nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ. Giám đốc xí nghiệp cần phát huy lực lượng xung kích của đoàn viên và thanh niên trong việc tăng cường kỷ luật lao động, tổ chức thi sáng kiến, nâng cao năng suất lao động, học tập bồi dưỡng trình độ nghề nghiệp của công nhân.

III

Để hoàn thành tốt những công việc nêu trên, phải có sự chuyển biến có tính chất cách mạng trong cách tổ chức và chỉ đạo thực hiện.

Trong quý I năm 1976, Hội đồng Chính phủ và các Bộ tổ chức ngay những đoàn cán bộ trung ương, gồm đại diện các ngành có liên quan, có đủ thẩm quyền và năng lực, đi đến từng cơ sở, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch Nhà nước theo những nội dung trong nghị quyết này và giải quyết tại chỗ cho từng cơ sở những vấn đề cần giải quyết.

Phải thi hành những điểm sau đây về tổ chức làm việc:

Các Bộ và các Ủy ban hành chính tỉnh:

1. Từng Bộ, từng tỉnh phải có kế hoạch của mình để thực hiện nghị quyết này. Kế hoạch đó phải căn cứ vào nghị quyết chung của Hội đồng Chính phủ, đề ra những việc làm cụ thể, sát với từng ngành, từng địa phương. Không được chỉ sao nguyên văn nghị quyết của Hội đồng Chính phủ gửi xuống cho cấp dưới, mà không kèm theo kế hoạch thực hiện cụ thể của ngành hoặc của địa phương.

2. Trong từng Bộ phải có sự phân công rõ ràng giữa các đồng chí lãnh đạo, và bổ trí hợp lý lực lượng cán bộ: có người chuyên trách thi hành nghị quyết, có người lo công việc khác như công tác ở miền Nam, xây dựng kế hoạch 5 năm 1976 - 1980, v.v...

Lãnh đạo của Bộ và của từng tỉnh phải có người chuyên trách được phân công thường trực theo dõi việc thi hành nghị quyết này. Ở mỗi cơ quan, phải thành lập một bộ phận trực, gồm một vài cán bộ có năng lực, luôn luôn sẵn sàng có mặt để tiếp nhận các báo cáo và đề nghị của cơ sở, và kịp thời liên hệ với những người có thẩm quyền để giải quyết nhanh chóng, dứt khoát các vấn đề cần thiết cho cơ sở.

Cách làm việc của các Bộ, các tỉnh phải luôn luôn sát xí nghiệp, tránh trung gian chậm trễ, bảo đảm xí nghiệp chỉ phải báo cáo và trình thi một đầu mối; giữa Bộ và cơ sở, giữa tỉnh và cơ sở đi thẳng thành hệ thống chỉ huy sán

xuất, kinh doanh hai cấp, hoặc trong trường hợp thật cần thiết thì ba cấp là cùng.

Các xí nghiệp:

1. Dựa trên nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ và kế hoạch của Bộ, của ngành chủ quản, từng xí nghiệp phải có kế hoạch cụ thể của mình để đưa quản lý xí nghiệp vào nền nếp và cải tiến một bước, bảo đảm hoàn thành tốt kế hoạch năm 1976.

2. Trong tất cả các ca, giám đốc phải tổ chức bộ phận trực có đủ thẩm quyền giải quyết ngay các vấn đề cho các phân xưởng và tờ sản xuất. Phải có chế độ hội ý đều kỳ giữa các tổ chức Đảng, chính quyền, công đoàn và đoàn thanh niên lao động để kiểm điểm tình hình thi hành nghị quyết này tại xí nghiệp và kịp thời có những biện pháp thúc đẩy.

Giữa các ngành, các cấp với nhau:

Thực sự tăng cường hợp tác xã hội chủ nghĩa, chống bản位, cục bộ, chấm dứt những việc làm quay lưng lại nhau, cùa quyền đối với nhau. Bảo đảm bộ máy quản lý thông suốt ngang giữa các ngành, thông suốt dọc giữa các cấp để chỉ đạo và phục vụ tốt cho cơ sở thi hành nghị quyết này.

Ở cấp Hội đồng Chính phủ:

1. Đồng chí Phó thủ tướng thường trực nắm tình hình thực hiện nghị quyết này, định kỳ báo cáo với Thủ trưởng Hội đồng Chính phủ và kịp thời giải quyết các đề nghị của các Bộ và các địa phương. Các đồng chí Phó thủ tướng phụ trách khối chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết này trong phạm vi khối mình phụ trách.

2. Văn phòng Phó thủ tướng cùng với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ tòng hợp tổ chức các nhóm trực gọn nhẹ, gồm cán bộ có thẩm quyền và có năng lực, luôn luôn sẵn sàng tiếp nhận báo cáo của các nơi và chấp mối đề giải quyết nhanh chóng và dứt điểm các vấn đề cần thiết.

Theo những điểm chung về tổ chức làm việc trên đây, Hội đồng Chính phủ quyết định về nhiệm vụ cho từng cơ quan Nhà nước có liên quan như sau :

— Thủ trưởng vụ Hội đồng Chính phủ cùng các Bộ và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trực tiếp làm đối với một số đơn vị trọng điểm của Nhà nước.

— Các Bộ và Tổng cục trực tiếp làm đối với các đơn vị trọng điểm của ngành. Cấp tỉnh trực tiếp làm đối với các xí nghiệp trọng điểm của kinh tế quốc doanh thuộc tỉnh.

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ quản lý tòng hợp theo sát tình hình thực hiện nghị quyết này, cử đại diện cùng các Bộ đến làm việc tại một số cơ sở trọng điểm của Nhà nước, sẵn sàng soát lại các mặt cần đổi của kế hoạch, kịp thời kiến nghị với Chính phủ các biện pháp khắc phục những mặt cần đổi được phát hiện.

— Bộ Vật tư chuyên mạnh toàn bộ hoạt động của đội ngũ cán bộ của ngành, chấn chỉnh chế độ và phương thức hoạt động, cải tiến mạng lưới trạm và kho hàng để phục vụ tốt hơn các xí nghiệp sản xuất, chấm dứt những hiện tượng cùa quyền, tham ô, móc ngoặc trong việc cung ứng vật tư.

— Bộ Giao thông vận tải nhanh chóng khắc phục những khuyết điểm về tổ chức và quản lý hiện nay, thực hiện liền vận trên những tuyến chính để đáp ứng yêu cầu vận chuyển của các xí nghiệp. Phải đặc biệt chú ý chấm dứt những hiện tượng cùa quyền, tham ô, móc ngoặc trong ngành vận tải.

— Bộ Ngoại thương ra sức đẩy mạnh xuất, bảo đảm nhập, kết hợp chặt với các cơ quan tiêu dùng để nhập các loại nguyên liệu, vật liệu, thiết bị, phụ tùng, dụng cụ một cách kịp thời và đồng bộ.

— Bộ Tài chính giúp đỡ các xí nghiệp thi hành chế độ kế toán trưởng, quản lý chặt các loại vốn, hạch toán kế toán đúng đắn, thực hiện chế độ phân phối lợi nhuận, trích lập ba quỹ của xí nghiệp.

— Ngân hàng Nhà nước mau chóng đơn giản các thủ tục tín dụng và thanh toán, bảo đảm cho vay đáp ứng những nhu cầu vốn của xí nghiệp, đồng thời giám đốc chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh mà không gây chậm trễ, khó khăn cho xí nghiệp.

— Ủy ban Vật giá Nhà nước tiếp tục đẩy mạnh việc hướng dẫn, giúp đỡ các xí nghiệp tính giá thành và giá bán buôn xí nghiệp một cách chính xác.

— Bộ Lao động hướng dẫn, giúp đỡ xí nghiệp chấn chỉnh tổ chức lao động, xây dựng và thực hiện các định mức lao động, nâng cao kỹ luật lao động và bảo đảm an toàn lao động trong sản xuất, hướng dẫn thực hiện việc cải tiến chế độ tiền lương.

— Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước hướng dẫn, giúp đỡ xí nghiệp tổ chức tốt việc quản lý và kiểm tra chặt chất lượng sản phẩm, quản lý chặt việc thực hiện các quy trình, quy phạm kỹ thuật và cải tiến kỹ thuật.

— Bộ Xây dựng đẩy mạnh tốc độ thi công các công trình mở rộng cho các xí nghiệp hiện đang sản xuất, và giúp đỡ các xí nghiệp trong việc thực hiện tốt các công tác xây dựng cơ bản mà xí nghiệp tự làm. Chú ý xây dựng nhà ở.

— Bộ Điện và than mau chóng khắc phục tình trạng thất thường hiện nay trong việc cung cấp điện cho một số xí nghiệp và chấm dứt những sự trực tiếp trong việc cung ứng than cho sản xuất, đặc biệt là không được bắt xí nghiệp sản xuất phải tự chờ lấy than.

— Bộ Nội thương cải tiến tổ chức phân phối hàng đến tay người lao động theo đúng các chế độ, tiêu chuẩn mà Nhà nước đã quy định. Phải gấp rút cải tiến phương thức và thái độ phục vụ khách hàng của các nhà ăn tập thể, các cửa hàng mậu dịch, chấm dứt tình trạng tham ô, móc ngoặc và cửa quyền trong ngành thương nghiệp.

— Ủy ban Pháp chế tích cực tham gia vào việc xây dựng các văn bản pháp quy của Nhà nước để bảo đảm thực hiện nghị quyết này; đẩy mạnh việc hệ thống hóa và công bố các luật pháp hiện hành về quản lý kinh tế.

— Tổng cục Thống kê cải tiến hệ thống thông tin báo cáo, bảo đảm thông tin nhanh cho các cơ quan lãnh đạo Đảng và Nhà nước, và định kỳ thông tin toàn diện, có phân tích, nâng cao tính xác thực và kịp thời của báo cáo. Thông tin báo cáo hướng vào phục vụ sát việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch Nhà nước và thi hành nghị quyết này.

— Tổng cục Bưu điện tăng cường và cải tiến hệ thống truyền tin, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo sát các cơ sở.

— Hội đồng trọng tài theo dõi sát tình hình ký kết và thực hiện các hợp đồng, nhất là hợp đồng cung ứng vật tư và tiêu thụ sản phẩm; giải quyết nhanh các vụ tranh chấp, kiên quyết trừng phạt những sự vi phạm hợp đồng, những thái độ cửa quyền, lạm dụng.

— Ủy ban Thanh tra của Chính phủ cùng với cả hệ thống thanh tra chung và thanh tra chuyên ngành của Nhà nước (như thanh tra tài chính, thanh tra lao động) hoạt động ráo riết, tiến hành thanh tra tại cơ sở, nhằm trước nhất các cơ sở trọng điểm; nội dung thanh tra theo sát những công việc trong nghị quyết này. Các cơ quan có thẩm quyền từ Thường vụ Hội đồng Chính phủ, các Bộ, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành phố phải luôn luôn sẵn sàng khẩn trương xem xét và quyết định nhanh chóng về các kiến nghị của cơ quan thanh tra. Đối với những trường hợp trắng trợn làm trái nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban Thanh tra có quyền ra lệnh tạm ngừng hoạt động, chờ lệnh Chính phủ và tạm đình chỉ công tác của người phạm lỗi.

— Văn phòng Thủ tướng và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước giúp Thường vụ Hội đồng Chính phủ tổ chức thực hiện tốt nghị quyết này, trước mắt là tổ chức tốt đợt công tác tập trung đầu năm 1976, cử cán bộ đến các cơ sở trọng điểm, theo dõi tình hình tiến hành công tác và tòng hợp kết quả, báo cáo với Thường vụ Hội đồng Chính phủ và Hội nghị toàn thể Hội đồng Chính phủ vào đầu quý II năm 1976.

— Đề cụ thể hóa nội dung và cách thức thực hiện những điểm cải tiến một số chính sách, chế độ quản lý nêu trong nghị quyết này, các

Bộ có liên quan cần xúc tiến nghiên cứu, ban hành các quy định thuộc quyền hạn của mình hoặc dự thảo các quy định trình Hội đồng Chính phủ ban hành.

Trong quý II năm 1976, Hội đồng Chính phủ sẽ bàn và quyết định về việc tăng cường và cải tiến quản lý trong nông nghiệp và khu vực kinh tế tập thể. Cũng trong quý II năm 1976 Hội đồng Chính phủ sẽ bàn và quyết định về việc xây dựng hệ thống quản lý kinh tế mới và làm thử trong khu vực kinh tế quốc doanh.

Nghị quyết này chủ yếu áp dụng đối với miền Bắc. Các vấn đề quản lý kinh tế năm 1976 ở miền Nam sẽ được giải quyết trong một văn bản khác.

Hà-nội, ngày 29 tháng 1 năm 1976

T.M. Hội đồng Chính phủ
K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng
NGUYỄN DUY TRINH

09668927